

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT



HỘI NGHỊ KHOA HỌC

**GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH
VỚI PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
(DSSD 2024)**



NHÀ XUẤT BẢN GIAO THÔNG VẬN TẢI

MỤC LỤC

1. TẦM QUAN TRỌNG CỦA GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC HIỆN NAY Đại tá Phạm Quốc Đám	1
2. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO HỌC SINH, SINH VIÊN TRONG TÌNH HÌNH MỚI PGS. TS Phan Trọng Hào	5
3. GIÁO DỤC LÒNG YÊU NƯỚC TRONG GIẢNG DẠY GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT HIỆN NAY Đại tá Phạm Quốc Đám	14
4. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HỌC TẬP CÁC MÔN QUÂN SỰ CHUNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO SINH VIÊN Đại tá. PGS.TS Phạm Quang Tạo	22
5. CHIẾN TRANH NHÂN DÂN - NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA VĂN HÓA QUÂN SỰ VIỆT NAM TS. Trần Thị Phúc An	29
6. MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA GIẢNG VIÊN Ở CƠ SỞ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO SINH VIÊN HIỆN NAY Thượng tá. ThS Nguyễn Tăng Liêm	38
7. DẤU HIỆU NHẬN BIẾT VÀ CÁCH XỬ LÝ MỘT SỐ HÀNH VI VI PHẠM KỶ LUẬT, TÂM LÝ BẤT THƯỜNG CỦA SINH VIÊN TRONG THỜI GIAN HỌC TẬP MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT Trung tá. ThS Ngô Văn Dương	45
8. GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG QUẢN LÝ SINH VIÊN TRONG NGÀY NGHỈ, GIỜ NGHỈ TẠI CƠ SỞ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT Thượng tá. ThS Vũ Quang Hay	53
9. VẬN DỤNG CÁC PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRONG GIẢNG DẠY, GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Ở CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH Thượng tá. ThS Trần Thanh Hạnh	60
10. NÂNG CAO Ý THỨC QUỐC PHÒNG, AN NINH CỦA SINH VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU BẢO VỆ TỔ QUỐC TRONG TÌNH HÌNH MỚI Trung tá. ThS Kiều Văn Hạnh, Thiếu tá Lê Khắc Thủy	69
11. ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC CHO ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH Ở NHÀ TRƯỜNG QUÂN ĐỘI THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC Thượng úy Ngô Nguyên Khánh	78

<p>12. NÂNG CAO VĂN HÓA ỨNG XỬ TRONG GIẢNG DẠY GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT HIỆN NAY Đại tá Phạm Quốc Đảm</p>	87
<p>13. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH CHO SINH VIÊN Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT Trần Bắc Bộ</p>	96
<p>14. CHUẨN BỊ TÂM LÝ CHO HỌC SINH, SINH VIÊN TRONG CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC THÔNG QUA MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH Đại úy Nghiêm Công Đĩnh</p>	104
<p>15. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY Trần Bắc Bộ</p>	111
<p>16. XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ KIỂM CHỨC TRONG QUẢN LÝ, GIẢNG DẠY TẠI CƠ SỞ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT Thượng tá Nguyễn Văn Phong</p>	120
<p>17. VAI TRÒ CỦA SINH VIÊN TRONG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG ThS Nguyễn Hồng Trường</p>	125
<p>18. ĐỀ XUẤT MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA GIẢNG VIÊN TRONG HOẠT ĐỘNG TỰ HỌC CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT Lê Thị Định</p>	131
<p>19. NÂNG CAO NHẬN THỨC, TRÁCH NHIỆM CHO LỰC LƯỢNG TỰ VỆ TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT VỀ CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG QUẦN CHÚNG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY Phạm Công Tú</p>	140
<p>20. PHÒNG, CHỐNG "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HOÁ" CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY Thượng tá. ThS Hoàng Xuân Trường</p>	147
<p>21. MỘT SỐ BIỆN PHÁP PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CHÍNH TRỊ VIÊN ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG TRONG LỰC LƯỢNG TỰ VỆ TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN BẮC TỪ LIÊM HIỆN NAY Phạm Công Tú</p>	154
<p>22. GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ ĐÔ HÀ NỘI HIỆN NAY ThS.NCS Trần Văn Tùng</p>	162

23. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG QUẢN LÝ SINH VIÊN TẠI CƠ SỞ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT Trung tá. ThS Ngô Văn Dương	170
24. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG TÍNH DÂN TỘC TRONG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM Thượng tá. ThS Trần Thanh Hanh	179
25. MỘT SỐ BIỆN PHÁP ĐỔI MỚI NGHIÊN CỨU, GIẢNG DẠY TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH Ở TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH HIỆN NAY Vũ Mạnh Đồng	184
26. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRONG CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC HIỆN NAY Nguyễn Việt Khoa	190
27. NHỮNG ĐỔI MỚI NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ HÀ NỘI HIỆN NAY Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Văn Hiệp	197
28. MỘT SỐ BIỆN PHÁP XÂY DỰNG CẢNH QUAN MÔI TRƯỜNG XANH, SẠCH, ĐẸP TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT Nguyễn Văn Phong	205
29. GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY Lương Anh Hùng	210

DẤU HIỆU NHẬN BIẾT VÀ CÁCH XỬ LÝ MỘT SỐ HÀNH VI VI PHẠM KỶ LUẬT, TÂM LÝ BẤT THƯỜNG CỦA SINH VIÊN TRONG THỜI GIAN HỌC TẬP MÔN HỌC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

*Trung tá. ThS Ngô Văn Dương**

Tóm tắt: *Giáo dục quốc phòng và an ninh là môn học chính khóa ở bậc đại học. Để hoàn thành khối lượng học tập lớn, sinh viên phải ăn, ở tập trung, thực hiện nề nếp, chế độ như quân đội liên tục trong thời gian một tháng. Trường Đại học Mỏ - Địa chất là cơ sở đào tạo được tự chủ về môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh. Tại đây, đội ngũ giảng viên Giáo dục quốc phòng và an ninh đồng thời kiêm nhiệm công tác quản lý sinh viên. Thực tiễn công tác quản lý cho thấy, bên cạnh những thành tựu là cơ bản vẫn còn một số hạn chế trong công tác nắm, quản lý, giải quyết tình hình tư tưởng, kỷ luật đối với sinh viên. Bài viết nhằm trang bị cho đội ngũ cán bộ quản lý sinh viên kỹ năng nhận biết và cách xử lý một số hành vi vi phạm kỷ luật, tâm lý bất thường của sinh viên trong thời gian học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh ở Trường Đại học Mỏ - Địa chất.*

Từ khóa: dấu hiệu, kỷ luật, sinh viên, tâm lý, tư tưởng.

1. MỞ ĐẦU

Quản lý tư tưởng, rèn luyện kỷ luật là một nội dung quan trọng trong công tác quản lý sinh viên của Cơ sở Giáo dục quốc phòng và an ninh, Trường Đại học Mỏ - Địa chất (Cơ sở). Trong từng đợt học, Cơ sở đã lồng ghép công tác giáo dục với biện pháp quản lý hành chính, duy trì kỷ luật, quan tâm đến đời sống, sinh hoạt học tập của sinh viên. Tuyệt đại đa số sinh viên ổn định tư tưởng, an tâm công tác, gắn bó xây dựng Cơ sở, tự giác chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, quy định của Cơ sở; nề nếp, chế độ học tập, sinh hoạt, nhất là chế độ nề nếp chính quy, tự học của sinh viên được duy trì chặt chẽ, nghiêm túc; nội bộ đoàn kết, thống nhất, mối quan hệ giữa cán bộ quản lý với sinh viên, giữa sinh viên với sinh viên được giải quyết hài hòa, phát huy tốt những giá trị, nét đẹp văn hóa quân sự trong Cơ sở.

Tuy nhiên, sự chuyển biến tiến bộ về chấp hành kỷ luật, xây dựng chính quy, xây dựng Cơ sở an toàn chưa thực sự vững chắc, một số vi phạm còn lặp đi, lặp lại gây ảnh hưởng đến kết quả hoàn thành nhiệm vụ của Cơ sở. Nguyên nhân của các vụ việc có cả khách quan và chủ quan, trong đó có công tác nắm, quản lý, giải quyết tình hình tư tưởng, kỷ luật của đội ngũ cán bộ quản lý có thời điểm chưa chặt chẽ, sâu sát; chỉ đến khi xảy ra vụ việc mới phát hiện. Khi vụ việc xảy ra chưa chú trọng tìm hiểu nguyên nhân, còn nặng về biện pháp hành chính; xử lý chưa kiên quyết, dứt điểm, không dự kiến được tình hình để có biện pháp phòng ngừa.

* Khoa Giáo dục quốc phòng - Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

2. NỘI DUNG

2.1. Dấu hiệu nhận biết một số hành vi vi phạm kỷ luật, tâm lý bất thường của sinh viên trong thời gian học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh ở Trường Đại học Mở - Địa chất

2.1.1. Vắng mặt trái phép

Có thông tin về việc người thân trong gia đình, bạn thân, người yêu... của sinh viên từ trần, bị bệnh nặng, tai nạn; đáng chú ý là các trường hợp người yêu đòi chia tay..., sinh viên tham gia cờ bạc, lô đề, vay nợ nhiều, không có khả năng chi trả...

Có các sự kiện sinh viên rất yêu thích diễn ra ngoài xã hội, nhưng Cơ sở không giải quyết cho tham gia như: Lễ hội truyền thống, các hoạt động văn hóa, thể thao, phim ảnh... có các diễn viên, ca sĩ, cầu thủ là “thần tượng” của sinh viên.

Bất ngờ vay mượn tiền của bạn bè, người quen mà không có lý do chính đáng; lén lút chuẩn bị tư trang, hay hỏi dò đường và phương tiện đi lại.

Tâm lý thay đổi khác thường, lo âu, bồn chồn. Hay tìm lý do để vắng mặt trong sinh hoạt, học tập; lấy lý do sức khỏe yếu để được đi viện, xa sự quản lý của Cơ sở.

Thức khuya hoặc không ngủ trưa; hay để ý, theo dõi chỉ huy, bạn bè để tìm cơ hội thuận lợi đi khỏi Cơ sở.

Tập thể sinh viên, nhóm, bạn bè có những luồng dư luận xoay quanh vấn đề liên quan sinh viên có ý định vắng mặt trái phép.

2.1.2. Mất đoàn kết

Sinh viên có biểu hiện lo lắng, bồn chồn, suy tư, trên người có thể có sây sát hoặc vết thương; không gương mẫu trong chấp hành nền nếp, chế độ...

Dư luận trong Cơ sở có những biểu hiện khác thường, bàn tán, suy diễn xung quanh về sự việc, các sinh viên đang nói chuyện bàn tán thấy chỉ huy Cơ sở thì lảng tránh.

Dư luận xung quanh khu vực Cơ sở đứng chân có các thông tin liên quan đến vụ việc gây mất đoàn kết.

Một số sinh viên tỏ thái độ “thiếu thân thiện” với mọi người; tụ tập nhóm đồng hương, bạn cùng lớp chuyên ngành vào ngày nghỉ, giờ nghỉ; kéo bè, kéo cánh, dẫn mặt cá nhân.

Trong Cơ sở xuất hiện dư luận về mối quan hệ giữa sinh viên khóa trên và khóa dưới, chuyên ngành này với chuyên ngành khác, đại đội này với đại đội khác.

Thời điểm dễ gây mất đoàn kết nhất là khi sinh viên mới vào hoặc sắp rời khỏi Cơ sở; ở những đại đội quản lý nhiều đối tượng (nhiều khóa, nhiều chuyên ngành, giới tính khác nhau...), duy trì nền nếp, chế độ không nghiêm.

2.1.3. Dựa dẫm vào mối quan hệ và người thân, thiếu rèn luyện phần đầu

Gia đình có điều kiện khá giả về kinh tế, có người thân là cán bộ, giảng viên, nhân viên trong Trường.

Ham chơi, lười biếng, thích thể hiện, tính sĩ diện cao; coi thường cấp trên và bạn bè.

Hay tụ tập, chấp hành kỷ luật không nghiêm.

Khoe khoang có người thân là cán bộ làm ở chỗ này, chỗ kia...

2.1.4. Uống rượu, bia, bê tha, sai quy định

Có lối sống thích ăn chơi, hưởng thụ; ngại huấn luyện, học tập, lao động, công tác, lười thể thao.

Thường xuyên tụ tập, đàn đúm, tìm mọi lý do để gạ gẫm, lôi kéo, mời chào tổ chức ăn nhậu.

Quần áo xộc xệch, mặt đỏ, hơi thở có mùi cồn; ánh mắt đờ đẫn, vẩn đục, mí mắt rũ xuống, khó mở to mắt, ngủ li bì, ngủ ngáy to.

Có vấn đề về sức khỏe; mất kiểm soát về lời nói và hành vi khi sử dụng rượu, bia, như: Nói ngọng (lè nhè), tính khí hung hăng, bốc đồng, khó kiểm soát hành vi và kiềm chế bản thân; thích tâm sự, nói năng không chuẩn mực, có lúc nói quá to hoặc quá nhỏ, từ ngữ lặp đi lặp lại nhiều lần; có trường hợp thích điện thoại cho người khác để tâm sự hoặc để thể hiện sự bức xúc về một vấn đề nào đó; thích đi đến những nơi sôi động: karaoke, vũ trường, quán bar; những nơi không lành mạnh: mát xa trá hình, karaoke ôm, khách sạn; đi xe máy (ô tô) nhanh hơn bình thường, lạng lách...

2.1.5. Nghiện chơi game và các trang mạng xã hội

Người chơi game và mạng xã hội lớn hơn 01 năm và ảnh hưởng đến các chức năng xã hội nghề nghiệp.

Coi trọng việc chơi game và lên mạng hơn tất cả những công việc khác.

Hay thức khuya, nói dối hoặc bỏ bê công việc để chơi game và lên mạng xã hội.

Khi được giao nhiệm vụ hay quên, chất lượng, hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ thấp, chậm tiến độ, không quan tâm, thờ ơ với những hoạt động của Cơ sở...

Có suy nghĩ mơ hồ, sống ảo, có biểu hiện giảm cân hoặc suy nhược cơ thể.

Có xu hướng hành xử, phát ngôn theo các mối quan hệ trong trò chơi online và trên mạng xã hội.

Có dư luận trong tập thể sinh viên.

2.1.6. Cá độ bóng đá, bài bạc, lô đề, giao dịch tiền ảo

Có thói quen đánh bài, ham mê xem các nội dung liên quan đến cá cược, các trò chơi ăn tiền trên các trang mạng...

Có tính hiếu thắng, máu ăn thua, thích hưởng thụ, thích làm giàu nhanh mà không tốn công sức, đánh cược vào vận “đỏ đen”.

Ham mê, theo dõi, bàn tán thắng thua các trận đấu của các giải bóng đá, bàn tán về khả năng thắng, thua những trận bóng đá sắp tới, kết quả xổ số, luận giải khả năng trúng vào các con số...

Thay đổi thường xuyên các tài sản đắt tiền như điện thoại...; tỏ ra hào phóng bất thường với bạn bè để lợi dụng lòng tin.

Thường xuyên vắng mặt vào những khung giờ nhất định, có các cuộc gọi điện liên lạc vào giờ “nhảy cảm” (cuối giờ chiều, trước giờ diễn ra các trận thi đấu bóng đá, đêm muộn).

Sau những trận bóng đá hoặc thông báo kết quả lô đề, tinh thần phấn chấn, vui vẻ khác thường, hào phóng, chi tiêu thoải mái hoặc buồn, ủ rũ, lo sợ.

Hay quan tâm đến những nơi nhân dân tự lập bàn thờ, bát hương ở khu vực có cây cổ thụ, mộ vô danh..., cho đó là nơi linh thiêng để cầu mong gặp may.

Chất lượng, hiệu quả công việc giảm sút rõ rệt, ít quan tâm đến gia đình, bạn bè.

Thường hay thu mình và lên mạng, thiếu tự tin khi nghe điện thoại chỗ đông người, ít giao tiếp, ít am hiểu những vấn đề được xã hội quan tâm, không quan tâm đến tình hình Cơ sở.

Tìm đủ cách vay mượn tiền nhiều người với những lý do khác nhau, sử dụng các giấy tờ cá nhân thế chấp để vay tiền hay cầm cố đồ đạc, nợ nần ngày càng nhiều không có khả năng chi trả.

2.1.7. Sử dụng mạng xã hội phát ngôn, phát tán, truyền tải, chia sẻ thông tin, hình ảnh sai quy định

Biểu hiện “nghiện” Internet, mạng xã hội, thích “sống ảo”, bị lệ thuộc vào điện thoại di động, máy tính bảng...

Thường xuyên sử dụng điện thoại di động, máy tính truy cập và bình luận vào các tài khoản mạng xã hội phản động, bạo lực, khiêu dâm; hướng dẫn, lôi kéo người khác vào các trang mạng không lành mạnh...

Thường xuyên chia sẻ những hoạt động, công tác của Nhà trường, Cơ sở lên mạng xã hội.

Tính cách bốc đồng, nóng nảy, dễ bị kích động và phát ngôn thiếu kiểm soát.

Có tư tưởng lạc hậu, phong kiến, gia trưởng, cổ súy cho các hủ tục, mê tín, dị đoan, dâm ô, đồi trụy, không phù hợp với thuần phong, mỹ tục của dân tộc.

Có mối quan hệ xã hội phức tạp cả ở đời thực và trên mạng xã hội.

Sử dụng nhiều số điện thoại, nhiều tài khoản mạng xã hội nhưng không báo cáo.

Thường xuyên chụp ảnh, quay clip và chia sẻ hình ảnh, hoạt động của Cơ sở trái quy định lên mạng xã hội.

Chủ quan, mất cảnh giác, thiếu ý thức trách nhiệm, tùy tiện trong phát ngôn hoặc đưa lên mạng những thông tin, hình ảnh sai trái, gây phản cảm; tự ý trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu không đúng đối tượng và phạm vi phổ biến.

Có biểu hiện bất mãn, tiêu cực với thực tế cuộc sống, với chỉ huy, bạn bè, gia đình...

2.1.8. Làm lộ, lọt bí mật quân sự

Thường xuyên chụp ảnh, quay clip và chia sẻ hình ảnh, hoạt động của Cơ sở lên mạng xã hội trái quy định.

Mượn các loại tài liệu của Cơ sở để photo không đúng quy định. Thường để ý, dò hỏi thông tin về hoạt động, công tác của Cơ sở.

Truy cập Internet mà không có sự kiểm soát. Sử dụng USB không an toàn, không đúng cách.

Theo dõi và truy cập những tài khoản mạng xã hội có nội dung phản động, chống phá Đảng và Nhà nước.

Có mối quan hệ xã hội phức tạp cả ở đời thực và trên mạng xã hội; quan hệ, kết nối với các đối tượng bất mãn, cá nhân hoặc tổ chức phản động trong và ngoài nước.

Có giao dịch tiền tệ “mờ ám” từ nguồn trong nước hoặc nước ngoài gửi tới mà không thể chứng minh được nguồn gốc.

Sử dụng nhiều số điện thoại, nhiều tài khoản mạng xã hội nhưng không báo cáo.

Chủ quan, mất cảnh giác, thiếu ý thức trách nhiệm, tùy tiện trong phát ngôn hoặc đưa lên mạng những thông tin, hình ảnh sai trái, gây phản cảm; tự ý trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu không đúng đối tượng và phạm vi phổ biến.

Chấp hành kỷ luật không nghiêm, đi lại tự do, tùy tiện.

2.1.9. Sử dụng trái phép chất ma túy, chất kích thích

Mất đảo qua đảo lại, đồng tử nở rộng, đi vệ sinh, rửa tay, khát nước liên tục, rất thích nước ngọt, sụt cân và gầy đi rất nhanh, mồ hôi có mùi khai, xuất hiện quầng thâm mắt rõ rệt.

Cánh tay hoặc chân có thể xuất hiện những vết như kim châm, trong Cơ sở có thể có những dụng cụ để sử dụng ma túy (cất giấu những nơi khó phát hiện: khu vực nhà vệ sinh, kho vật chất, balô...). Sinh viên thường hay vào nhà vệ sinh giờ ngủ, nghỉ với thời gian lâu; phát hiện xi lanh và kim tiêm trong Cơ sở mà không phải do y tế sử dụng.

Da nhẵn nhéo, nhiều mụn trứng cá lở loét trên cơ thể, men răng hỏng, miệng khô và hơi thở có mùi, hay bị chảy máu mũi.

Cơ thể bị hội chứng “kiến bò dưới da”, ảo giác và sự thay đổi thất thường tâm trạng, thường có suy nghĩ hoang tưởng, nghi ngờ có người đi theo làm hại.

Có biểu hiện vui, buồn thất thường, hưng phấn thái quá...

Lơ là trong thực hiện nhiệm vụ, năng suất công việc giảm, luôn trong trạng thái tỉnh táo, có khi không cần ngủ tới cả tuần.

Nhân viên Y tế lưu ý trường hợp sinh viên trẻ tuổi có các biểu hiện bất thường như: mạch nhanh, rối loạn nhịp tim, tăng huyết áp, nhịp thở nhanh.

Vắng mặt trái phép theo quy luật, chu kỳ; có quan hệ bất thường, lén lút giao tiếp với người ngoài Cơ sở; thực hiện những hành động phiêu lưu, mạo hiểm không kiểm soát.

2.1.10. Bị bệnh trầm cảm

Sinh viên thường xuyên có trạng thái trầm uất, giảm hứng thú trong tất cả hoặc đa số hoạt động, mất ngủ, chậm chạp hơn bình thường, ngồi trầm tư một mình.

Suy giảm khí sắc, buồn bã, ủ rũ, ánh mắt đờ đẫn, lơ đãng hoặc cảm xúc trống rỗng.

Giảm hoặc mất hứng thú trong công việc và sở thích trước có.

Mệt mỏi, giảm khả năng tập trung, giảm cân nặng cơ thể hoặc không quyết định được các vấn đề rất đơn giản, hay xa lánh mọi người.

Trong sổ tay, nhật ký, vở ghi chép, mạng xã hội mạng xã hội (Zalo, Facebook...) thường viết hoặc đăng tải nội dung tiêu cực, tâm trạng u buồn, phàn nàn, than thân trách phận, thậm chí đề cập về cái chết.

Hoạt động trái quy luật về thời gian như: đêm thức, ngày ngủ, sinh hoạt, ăn, nghỉ, làm việc không đúng thời gian quy định.

Luôn bi quan trong mọi việc, cảm giác vô vọng, luôn tự ti về bản thân, có ý nghĩ tự tử, tự sát hoặc đã từng tự tử, tự sát không thành.

2.1.11. Mâu thuẫn trong quan hệ yêu đương nam, nữ

Đến những nơi không có người để khóc một mình; thời gian nói chuyện điện thoại lâu, lời nói cộc cằn, thô tục, nét mặt giận dữ, thù hận, cũng có thể tâm sự thuyết phục, cầu xin, năn nỉ, nét mặt buồn, náo nức.

Làm thơ tình buồn, viết hồi ký, nhật ký, dòng trạng thái về chuyện tình cảm yêu đương...

Người yêu đột ngột không lên thăm, khi có người hỏi đến buồn bã hoặc cáu gắt.

Buồn chán, căng thẳng tinh thần kéo dài, mất ngủ, mệt mỏi, trầm cảm, không còn động cơ làm việc, chất lượng hoàn thành nhiệm vụ đột nhiên giảm.

Bị mất tập trung, thậm chí không làm gì, ngồi thẫn thờ suy nghĩ về những kỷ niệm đã qua.

Thông qua nhật ký, vở ghi chép, mạng xã hội thấy được sinh viên bộc lộ cảm xúc chán nản và tuyệt vọng, cho rằng không còn lý do nào để sống nếu thiếu tình yêu của người ấy.

Nạp tiền thẻ điện thoại liên tục.

2.2. Biện pháp xử lý khi có tình huống tư tưởng nảy sinh ở Cơ sở Giáo dục quốc phòng và an ninh Trường Đại học Mở - Địa chất

Tình huống tư tưởng có thể nảy sinh ở Cơ sở rất đa dạng, phức tạp với nhiều lý do khác nhau, đòi hỏi phải có các phương pháp xử lý phù hợp; quá trình xử lý thường theo một quy trình chung đó là:

Bước 1: Chuẩn bị xử lý

Hội ý chỉ huy Cơ sở, nhận định, đánh giá tính chất, tác hại, nguyên nhân, mức độ ảnh hưởng để trao đổi, thống nhất biện pháp giải quyết trong chỉ huy và báo cáo cấp trên xin ý kiến chỉ đạo.

Nhanh chóng thu thập, phân tích, kết luận thông tin bảo đảm chính xác.

Lựa chọn chủ thể xử lý phù hợp với đối tượng xử lý (đại đội trưởng, trung đội trưởng, tiểu đội trưởng, bí thư, lớp trưởng lớp chuyên ngành, cũng có thể là bạn thân hoặc gia đình...).

Xác định kế hoạch, nội dung xử lý, dự kiến tình huống, sử dụng các lực lượng tham gia xử lý (đại đội, trung đội, tiểu đội, lớp chuyên ngành, hội đồng hương; gia đình, địa phương...).

Chuẩn bị môi trường, cơ sở vật chất cho việc xử lý.

Bước 2: Thực hành xử lý

Gặp gỡ, tiếp xúc với đối tượng bằng các phương pháp xử lý phù hợp (phân tích thuyết phục; truyền đạt thông tin; hướng dẫn tư duy; ám thị gián tiếp; động viên, phê phán; tác động tình cảm; gọi nhớ).

Quan sát, ghi nhận các biểu hiện, phản ứng của đối tượng.

Nhận xét, đánh giá kết quả tác động.

Điều chỉnh kế hoạch tác động cho phù hợp với thái độ, sự phản ứng của đối tượng.

Bước 3: Kết thúc xử lý (tạm thời hoặc toàn bộ); nếu đối tượng tác động có chuyển biến tư tưởng tốt, tích cực, hợp tác, quyết tâm khắc phục những biểu hiện tâm lý tư tưởng lệch lạc thì xem như kết thúc toàn bộ; nếu đối tượng chậm hoặc không chuyển biến phải tiếp tục thực hiện kế hoạch xử lý.

Ổn định tình hình Cơ sở.

Tiếp tục theo dõi, tác động ổn định tư tưởng, củng cố lòng tin cho đối tượng.

Đánh giá kết quả, rút ra bài học kinh nghiệm.

Tổng hợp tình hình, báo cáo cấp trên, xin ý kiến chỉ đạo tiếp theo.

3. KẾT LUẬN

Công tác quản lý tư tưởng, rèn luyện kỷ luật là trách nhiệm của mọi cấp, mọi ngành, mọi tổ chức và của mỗi sinh viên; là nội dung quan trọng đồng thời là yêu cầu khách quan trong xây dựng, phát triển của Nhà trường và Cơ sở. Do đó, quá trình xây dựng, củng cố và tăng cường kỷ luật phải tiến hành đồng thời với phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm kỷ luật. Thực trạng những năm qua, vấn đề tư tưởng, kỷ luật trong Nhà trường nói chung, trong Cơ sở nói riêng vẫn còn tiềm ẩn những yếu tố tiêu cực có thể ảnh hưởng đến kết quả hoàn thành nhiệm vụ của Nhà trường và Cơ sở. Đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý sinh viên phải không ngừng tu dưỡng, tự học tập, nâng cao trình độ mọi mặt, kỹ năng xử lý các tình huống trong quá trình quản lý sinh viên, đặc biệt là kỹ năng nắm, quản lý, giải quyết tình hình tư tưởng, kỷ luật đối với sinh viên trong thời gian học tập môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh, góp phần xây dựng Cơ sở vững mạnh, Nhà trường chính quy, tiên tiến, mẫu mực.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Bình (2015), *Nhận thức về rối loạn trầm cảm ở sinh viên*, Luận văn thạc sĩ tâm lý học, Đại học Quốc gia Hà Nội.

2. Đặng Thành Hưng (2010), *Bản chất của quản lý giáo dục*, Tạp chí Khoa học giáo dục, 60, tr.6-9.

3. Nguyễn Văn Tuấn (2024), *Đề phòng sang chấn tâm lý trong quản lý tư tưởng bộ đội*, Tạp chí Quốc phòng Thủ đô online, 06/12/2022.

NHÀ XUẤT BẢN GIAO THÔNG VẬN TẢI

Địa chỉ: Số 8 phố Tăng Bạt Hổ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

ĐT: 024.39423346 - 024.39424620 * Fax: 024.38224784

Website: www.nxbgtvt.vn * Email: nxbgtvt@fpt.vn

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN, NỘI DUNG:

GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP:

Nguyễn Minh Nhật

BIÊN TẬP:

Dương Hồng Hạnh

THIẾT KẾ:

Phương Linh

ĐỐI TÁC LIÊN KẾT XUẤT BẢN:

Trường Đại học Mỏ - Địa chất

In 100 cuốn khổ 19 x 27cm tại Công ty TNHH Art decor Việt Nam.

Địa chỉ: số nhà 5A, ngách 158/168 phố Ngọc Hà, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 1944-2024/CXBIPH/1-51/GTVT.

Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế - ISBN: 978-604-76-2954-1

Quyết định xuất bản số: LK/QĐ-XBGT ngày 18 tháng 12 năm 2024. In xong và nộp lưu chiểu năm 2024.